

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 29/01/2026

Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan.

2. Ông Phạm Hoàng Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, tỉnh An Giang: Vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:173/2025/TLST- HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXX-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2025/QĐXX-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Diễm L, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp H, xã V, tỉnh An Giang (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp H, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Diễm L trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Diễm L và ông Nguyễn Thế D cưới nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (nay là UBND xã Vĩnh Hòa, tỉnh An

Giang). Vợ chồng chung sống đến tháng 4/2025 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Nhận thấy, hôn nhân không còn hạnh phúc, nên bà L xin được ly hôn với ông D.

- Về con chung: Bà L và ông D có 02 người con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia Đạt, sinh ngày 07/3/2012 và Nguyễn Huỳnh An Nhiên, sinh ngày 07/9/2022. Khi ly hôn bà L yêu cầu được nuôi 02 con chung và yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thế D được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định. Đồng thời được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; được triệu tập hợp lệ xét xử đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án ông D cũng không có văn bản trình bày ý kiến hoặc yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ:

Nguyên đơn cung cấp: Căn cước công dân, Đơn xin xác nhận nơi cư trú bị đơn; Bản tự khai; Trích lục kết hôn; Bản sao giấy khai sinh tên Nguyễn Huỳnh An Nhiên và Nguyễn Huỳnh Gia Đạt.

Bị đơn cung cấp: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Thế D được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Thế D.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Diễm L và ông Nguyễn Thế D cưới nhau vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà L với ông D là hợp pháp. Tại phiên tòa, mặc dù Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên hàn gắn nhưng bà L kiên quyết xin ly hôn, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa bà L với ông D không còn hạnh phúc, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất cho bà L được ly hôn với ông D.

[3]. Về con chung: Bà L và ông D có 02 người con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia Đạt, sinh ngày 07/3/2012 và Nguyễn Huỳnh An Nhiên, sinh ngày 07/9/2022. Tại phiên bà L yêu cầu được nuôi 02 con chung. Về phía ông D từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử mặc dù đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải (trong đó có ghi rõ nội Dung yêu cầu khởi kiện của bà L là yêu cầu được nuôi 02 con chung) nhưng ông D vẫn không có văn bản trình bày ý kiến, nguyện vọng của mình về việc yêu cầu được nuôi 02 con chung khi ly hôn. Hiện tại cháu Đạt đã trên 07 tuổi, khi ly hôn cháu Đạt có nguyện vọng được sống với mẹ là bà L. Còn cháu An Nhiên thì chỉ mới hơn 36 tháng tuổi, nhưng giới tính là nữ nên về tâm sinh lý lâu dài rất cần sự tư vấn, quan tâm, chăm sóc từ người mẹ, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất giao 02 con chung cho bà L nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, theo đơn khởi kiện bà L có yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên tại phiên tòa bà L xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng, không yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử đình chỉ không xem xét nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông D. Sau khi ly hôn, nếu bà L không có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con thì có quyền khởi kiện thành một vụ kiện khác để yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

[4]. Về chia tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Diễm L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0004879 ngày 17/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang, bà L đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Diễm L được ly hôn với ông Nguyễn Thế D.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia Đạt, sinh ngày 07/3/2012 và Nguyễn Huỳnh An Nhiên, sinh ngày 07/9/2022 cho bà Huỳnh Thị Diễm L nuôi dưỡng. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom 02 con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà L.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa bà L xin rút lại phần yêu cầu cấp dưỡng (không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con), vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất đình chỉ không xem xét đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà L.

4. Về chia tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Diễm L không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Diễm L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0004879 ngày 17/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân KV 6;
- Thi hành án DS tỉnh An Giang;
- Phòng Thi hành án Dân sự KV 6;
- Ủy ban nhân dân xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Khanh